

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BTL
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 215/2022/HS-ST
Ngày: 17/10/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BTL, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Huệ

Bà Vũ Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Vân - Thư ký của Tòa án nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 216/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 7 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Đức L - Sinh năm 1969; HKTT và nơi ở: TDP V6, phường C2, quận BTL, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Quý Đ (chết) và bà: Nguyễn Thị O; Vợ: Phạm Thị N (đã ly hôn) và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: 04 tiền sự đã hết thời hiệu Ngày 15/4/1999 Công an huyện Từ Liêm xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tháng 9/1996 bị Công an Đ xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc; Tháng 9/1997 bị Công an C xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc; Ngày 01/02/2000, L bị UBND thành phố Hà Nội xử phạt hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh tại trung tâm giáo dục 06 Hà Nội 06 tháng; Tiền án 03 tiền án đã được xóa án tích: Ngày 23/12/1993, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử phạt 30 tháng tù về tội Cướp tài sản của công dân; Ngày 04/10/2000, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử phạt 09 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản của công dân; Ngày 04/7/2003, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử phạt 48 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/6/2022 (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Đức T – Sinh năm 1997; HKTT và nơi ở: TDP V6, phường C 2, quận BTL, Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h00' ngày 27/6/2022, tổ công tác Công an phường Đ, quận BTL, Hà Nội đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại ngõ 110 đường P, phường P, quận BTL, Hà Nội phát hiện bắt quả tang Bùi Đức L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực đầu ngõ 110 đường P, phường P, quận BTL, Hà Nội. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa L về trụ sở Công an làm rõ.

Thu giữ của Bùi Đức L: 01 gói giấy nhỏ kích thước (2x1)cm bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại kiểu dáng Vivo màu xanh lấp số thuê bao 09691347** và sim số thuê bao 08586060** máy đã qua sử dụng; 01 một xe máy kiểu dáng H**, số khung 6329K22273**;

Ngày 27/6/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận BTL ra Quyết định trưng cầu giám định số 367 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội giám định số ma túy thu giữ của Bùi Đức L. Bản kết luận giám định số 4638 ngày 04/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,132 gam.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 09h35' ngày 27/6/2022, Bùi Đức L điều khiển xe máy Honda AirBlade màu đen đỏ, BKS 29L5-401.** đi đến trung tâm y tế quận Nam Từ Liêm, Hà Nội để uống thuốc Methadone. Khi về đến khu vực gần ngõ 110 đường P, phường P, BTL, Hà Nội thì L nhìn thấy gói giấy nhỏ kích thước (2x1)cm rơi ở đường nên đã dừng xe nhặt và mở ra xem. Do L đã sử dụng ma túy thường xuyên nên khi mở gói giấy nhỏ ra và đưa lên mũi ngửi thì biết bên trong có chứa ma túy Heroine nên L đã cầm tay phải mang về để sử dụng. Khi L đi đến đầu ngõ 110 đường P thì bị tổ công tác Công an phường Đức Thắng, quận BTL phát hiện bắt giữ cùng tang vật như trên.

Đối với 01 chiếc xe máy và 01 điện thoại di động thu giữ của L, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân hợp pháp của L, L sử dụng để làm phương tiện đi lại và liên lạc cá nhân.

Bản cáo trạng số 213/CT-VKS ngày 27/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận BTL đã truy tố: Bùi Đức L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Đức L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BTL trong phần luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng số 213/CT-VKS ngày 27/9/2022 và đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Xử phạt: Bị cáo Bùi Đức L từ 20 tháng tù đến 24 tháng tù giam; Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có ma túy; Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y125 màu xanh đã qua sử dụng; Trả lại anh Bùi Đức T 01 một xe máy kiểu dáng Honda AirBlade màu đen đỏ, BKS 29L5-401.**, số máy: TF63E26754**, số khung 6329K22273** đã cũ và miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo Bùi Đức L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận BTL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận BTL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, các biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, biên bản niêm phong tang vật, phù hợp với bản kết luận giám định số 4638/KLGD- PC09 ngày 04/7/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội và phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Những chứng cứ trên đây đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10h00' ngày 27/6/2022, tại khu vực đầu ngõ 110 đường P, phường P, quận BTL, Hà Nội, Bùi Đức L có hành vi tàng trữ trái phép 0,132 gam là ma túy Heroine mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Đức Thắng, quận BTL, Hà Nội phát hiện bắt giữ cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo Bùi Đức L đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Khi lượng hình phạt, xét bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, nhân thân bị cáo có 04 tiền sự đã hết thời hiệu và 03 tiền án đã được xóa án tích nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận BTL gồm: 01 phong bì niêm phong bên trong có ma túy heroine đã qua giám định, đây là vật cấm L hành và không có giá trị sử dụng nên cần tiêu hủy theo Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Vivo màu xanh không liên quan đến vụ án theo Điều 47 Bộ luật hình sự.

Trả lại anh Bùi Đức T 01 một xe máy kiểu dáng Honda AirBlade màu đen đỏ, BKS 29L5-401.**, số máy: TF63E26754**, số khung 6329K22273** đã cũ không kiểm tra chất lượng.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Đức L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Đức L 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2022.

Tịch tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có ma túy heroine có chữ ký của bị cáo L và Giám định viên.

Trả lại bị cáo Bùi Đức L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y125 màu xanh đã qua sử dụng lắp sim số thuê bao 09691347** và số 08586060**, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Trả lại anh Bùi Đức T. trú tại: TDP V6, phường C 2, quận BTL, Hà Nội 01 một xe máy kiểu dáng Honda AirBlade màu đen đỏ, BKS 29L5-401**, số máy: TF63E26754**, số khung 6329K22273** đã cũ không kiểm tra chất lượng.

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận BTL theo biên bản bàn giao vật chứng số 02/23 ngày 03/10/2022.

Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa (nếu có);
- Viện kiểm sát nhân dân quận BTL;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Công an quận BTL;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội;
- L hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Minh Huệ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Minh Huệ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BTL
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày 17 tháng 10 năm 2022

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BTL**
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : **Bà Lê Thị Minh Huệ**

Các hội thẩm nhân dân : Bà Vũ Thị Thanh Hương

Bà Lê Thị Huệ

Căn cứ vào Điều 259 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 11h ngày 17 tháng 10 năm 2022, Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự. Bị cáo Bùi Đức L bị truy tố về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Bị cáo Bùi Đức L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng Điểm c Khoản 1 điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về mức hình phạt: Bùi Đức L 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2022.

Kết quả biểu quyết: 3 /3

4. Về các vấn đề khác: Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có ma túy đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của cán bộ giám định và Bùi Đức L. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động vi vo màu xanh đã cũ; Trả lại anh Bùi Đức T. trú tại: TDP Viên 6, phường Cổ Nhuế 2, quận BTL, Hà Nội 01 một xe máy kiểu dáng Honda AirBlade màu đen đỏ, BKS 29L5-401.84, số máy: TF63E2675462, số khung 6329K2227346 đã cũ không kiểm tra chất lượng.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí HSST; Bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Minh Huệ

TRÍCH LỤC ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: /HSST ngày 17/8/2022 của tòa án nhân dân quận BTL đối với bị cáo: Đỗ Tiến Dũng - Sinh năm 1977; HKTT và nơi ở: TDP Đồng 2, phường Cổ Nhuế 2, BTL, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Dân tộc : Kinh; Giới tính : Nam; Tôn giáo : Không ; Quốc tịch : Việt Nam ; Con ông : Đỗ Đức Hưng (chết) và bà: Cao Thị Trường; Tiền án, tiền sự : Không; Nhân thân: Bản án số 131/HSST ngày 22/9/1995 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, Hà Nội xử phạt Đỗ Tiến Dũng 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; Bản án số 301/HSST ngày 17/10/1995 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 5 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân và 5 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân, tổng hợp hình phạt là 10 tháng tù; Bản án số 120/HSST ngày 12/9/1996 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, Hà Nội xử phạt Đỗ Tiến Dũng 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; Bản án số 1471/HSST ngày 21/11/1997 của Tòa án nhân dân TP Hà Nội xử phạt Đỗ Tiến Dũng 12 năm tù về tội Cướp tài sản của công dân, tổng hợp hình phạt với bản án số 120 ngày 12/9/1996 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, Hà Nội là 13 năm 7 tháng tù; Bắt tạm giữ, tạm giam ngày 2/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Đỗ Tiến Dũng 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2022.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Minh Huệ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Minh Huệ